TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST- DS	*Lương Tài, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H , sinh năm 1950

Cư trú tại: Thôn TP, xã TC, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1962

Cư trú tại: Thôn TD, xã TK, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Tính đến ngày 16/01/2023 ông Nguyễn Văn Ng còn nợ bà Lê Thị H tổng số tiền: 700.000.000 VNĐ, trong đó:

- Nợ gốc: 500.000.000 VNĐ
- Nợ lãi tính từ ngày 17/01/2019 đến ngày 16/01/2023 với mức lãi suất là 10%/1 năm là: 200.000.000 VNĐ.

**** Phương thức thanh toán:*** Chậm nhất đến ngày 30/01/2023 ông Ng có trách nhiệm thanh toán cho bà H toàn bộ khoản nợ trên.

2.2. Về lãi: Từ ngày 31/01/2023 ông Ng không phải trả lãi cho bà H với lãi suất 10%/1 năm theo như hai bên đã thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2.3. Về án phí: Miễn cho bà H số tiền án phí phải nộp là 8.000.000 VNĐ; miễn cho ông Ng số tiền án phí phải nộp là 8.000.000 VNĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoan